

Số: 228
/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2020/TL-HNGĐ ngày 09/9/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú: Số 19 phố T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.
Hiện ở: số 91 phố N, quận X, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đỗ Anh V, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 19 phố T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Đỗ Anh V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/11/2015 (số 57/2015, quyển số 01/2015) tại Ủy ban nhân dân phường B, quận H, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 14

tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Đỗ Anh V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung tên là Đỗ Trúc N, sinh ngày 05/01/2016.

Sau khi ly hôn, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Trúc N. Anh V cấp dưỡng nuôi cháu N là 5.000.000đồng (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 9/2020 đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- **Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:** Là 300.000 đồng, anh Đỗ Anh V tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0017877 ngày 28/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Bông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa